

Phụ lục II

DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÃN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
1	Đình Xiên	Nông		Nông	9/12	Đình Huỷ; 1965	Khám năm 2021 Cao 1m55; Loại 4
	5/27/2001	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hát; 1974	
	051201013728			Hiện			
				Không	Đoàn		
2	Đình Rút	Nông		Nông	9/12	Đình Hà Mang; 1963	Khám năm 2022 Cao 1m55; Loại 5
	6/3/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Trật; 1964	
	051202509014			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
3	Nguyễn Văn Phong	Nông		Nông	9/12	Nguyễn Duy Phương; 1972	3 lần khám, năm 22,23,24. Loại 4
	1/1/2002	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trần Thị Hoa; 1973	
	051202010074			Kinh			
				Không	Đoàn		
4	Đình Văn Hạ	Nông		Nông	9/12	Đình Nhao; 1969	2 lần khám, năm 22,23. Loại 4
	10/13/2003	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thành; 1971	
	051203011049			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
5	Đình Văn Huy	Nông		Nông	11/12	Đình Văn Ngói; 1982	2 lần khám, năm 2023,2025. Loại 4
	9/14/2003	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Tiên; 1982	
	051203009254			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
6	Đình Sang Tuấn	Nông		Nông	9/12	Đình Sang Ồ; 1980	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	9/10/2003	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bắc; 1982	
	212429890			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
7	Đình Minh Toàn	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Sơn; 1982	Khám năm 2024 Cao 1m56; Loại 4
	6/1/2004	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Phụng; 1983	
	051204014910			Hiện			
				Không	Đoàn		
8	Đình Sĩ	Nông		Nông	8/12	Đình Rát; 1984	Khám năm 2023 Cao 1m53; Loại 5
	5/15/2004	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Vân; 1984	
	051204310699			Hiện			
				Không	Đoàn		
9	Đình Kiên	Nông		Nông	9/12	Đình Địa; 1960	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	11/24/2004	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Trùng; 1968	
	051204012533			Hiện			
				Không	Đoàn		
10	Đình Văn Bùn	Nông		Nông	8/12	Đình Trường; 1979	2 lần khám, năm 2022,2023. Loại 4
	12/21/2005	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Huỳnh; 1980	
	051205011806			Hiện			
				Không	Đoàn		
11	Đình Văn Cu	Nông		Nông	9/12	Đình Qua; 1970	2 lần khám, năm 2022,2025. Loại 4
	5/25/2005	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Dang; 1969	
	051205008129			Hiện			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Tin lành	Đoàn		Loại 4
12	Đinh Cam	Nông		Nông	9/12	Đinh Niên; 1986	Khám năm 2023 Cao 1m55; Loại 5
	10/14/2005	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đứ; 1986	
	051205006713			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
13	Đinh Đình	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Ngọc; 1982	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	7/26/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Vành; 1984	
	051206002650			Hiện			
				Không	Đoàn		
14	Đinh Sang Tú	Nông		Nông	11/12	Đinh Sang Ỏ; 1980	Khám năm 2024 Cao 1m55; Loại 5
	4/15/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bắc; 1982	
	051206007242			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
15	Nguyễn Thái Dương	Nông		Nông	11/12	Nguyễn Thái Bình; 1987	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	6/15/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Sang; 1988	
	051206005112			Kinh			
				Không	Đoàn		
16	Phạm Duy Hải	Nông		Nông	9/12	Phạm Văn Sen; 1980	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	10/1/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bối; 1982	
	051206002614			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
17	Đinh Tấn Lành	Nông		Nông	9/12	Đinh Triều; 1988	2 lần khám, năm 2023,2024. Loại 4
	11/8/2006	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Da Rã; 1988	
	051206012282			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
18	Đinh Phi Đường	Nông		Nông	9/12	Đinh Kheo; 1980	Sơ tuyển 2025 Cao 1m52; Kg 50. Loại: 5
	7/21/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiên; 1983	
	051207004639			Hiện			
				Không	Đoàn		
19	Đinh Xuân Ngón	Nông		Nông	12/12	Đinh Xuân Trọng; 1977	Đang học Đại học Khoa học: 2025-2029 MSV: 113276
	8/4/2007	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	thôn Bò Nung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị H'Dôn; 1980	
	051207018938			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
20	Đinh Hí	Nông		Nông	9/12	Đinh Dai; 1960	Khám năm 21;23 Cao 1m50; Loại 6
	4/24/2001	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nái; 1962	
	051201003557			Hiện			
				Không	Đoàn		
21	Đinh Loan	Nông		Nông	9/12	Đinh Bân; 1962	2 lần khám, năm 2020,2022. Loại 4
	9/12/2001	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trên; 1962	
	051201008082			Hiện			
				Không	Đoàn		
22	Đinh Văn Phơi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Yên; 1977	Khám năm 2022 Cao 1m56; Loại 4
	2/6/2002	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Têm; 1981	
	212429191			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
23	Đinh Văn Danh	Nông		Nông	12/12	Đinh Ga Rang; 1975	2 lần khám, năm 2020 2022
	5/31/2002	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sơn; 1979	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
23	051202006811			Trê			nam 2020,2022. Loại 4
				Tin lành	Đoàn		
24	Đinh Ký	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Triêm; 1981	Khám năm 2021 Cao 1m56; Loại 4
	2/5/2003	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tít; 1982	
	051203003285			Trê			
25				Không	Đoàn		Khám năm 2025 Viêm gan B; Hở vnh tím
	Đinh Văn Châu	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Em; 1983	
	9/16/2004	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phói; 1982	
26	051204002946			Trê			Khám năm 2023 Cao 1m55; Loại 5
				Không	Đoàn		
27	Đinh Văn Điệp	Nông		Nông	9/12	Đinh Tấn Xương; 1984	Khám năm 2024 Cao 1m54; Loại 5
	3/1/2004	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sáu; 1983	
	051204005623			Trê			
28				Tin lành	Đoàn		Sơ tuyển 2025 Cao 1m54; Kg 45. Loại: 5
	Đinh Xuân Diêm	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Mế; 1984	
	10/18/2005	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Yên; 1983	
29	051205011851			Trê			Sơ tuyển 2025 Cao 1m51; Kg 46. Loại: 5
				Tin lành	Đoàn		
30	Đinh Văn Con	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Triêm; 1981	Khám năm 2022 Cao 1m54. Loại 5
	8/21/2007	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tít; 1982	
	051207020178			Trê			
31				Không	Đoàn		2 lần khám, năm 2022,2023. Cận thị mắt (T), (P)
	Đinh Văn Siêng	Nông		Nông	9/12	Đinh Choi; 1976	
	3/12/2007	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	thôn Đồng A, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dúi; 1971	
32	051207008915			Trê			Khám năm 2021 Cao 1m55. Loại 5
				Không	Đoàn		
33	Đinh Ka	Nông		Nông	9/12	Đinh Kho; 1965	Khám năm 2022 Cao 1m54. Loại 5
	6/6/2001	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị K Rế; 1962	
	051201010841			Trê			
34				Tin lành	Đoàn		Khám năm 2021 Cao 1m55. Loại 5
	Đinh Triết	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Vui; 1978	
	4/15/2001	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nền; 1982	
35	051201012185			Trê			2 lần khám, năm 2022,2023. Cận thị mắt (T), (P)
				Tin lành	Đoàn		
36	Đinh Vũ Lâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Trường Sơn; 1975	Khám năm 2022 Cao 1m48. Loại 6
	2/2/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		H' Bop Né KĐan; 1980	
	051200004223			Trê			
37				Không	Đoàn		Khám năm 2023 Cao 1m56. Loại 4
	Đinh Văn Lật	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Bếp; 1964	
	9/15/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khiêu; 1964	
38	051202010817			Trê			Khám năm 2023 Cao 1m56. Loại 4
				Tin lành	Đoàn		
39	Đinh Y Ly Sa	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Mu; 1968	Khám năm 2023 Cao 1m56. Loại 4
	7/14/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mế; 1967	
	212429156			Trê			
40				Tin lành	Đoàn		
	Đinh Minh Được	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Râu; 1976	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
35	11/11/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh Nữ; 1978	Khám năm 2023 Cao 1m56. Loại 4
	051202006412			Hiện			
				Không	Đoàn		
36	Đinh Văn Tài	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Sơn; 1977	Khám năm 2022 Cao 1m55. Loại 4
	8/28/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chơi; 1978	
	051202005061			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
37	Đinh Văn Thiện	Nông		Nông	11/12	Đinh Mười; 1980	Khám năm 2022 Cao 1m55. Loại 4
	4/24/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Na; 1982	
	051202008502			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
38	Đinh Văn Hoay	Nông		Nông	8/12	Đinh Lạc B; 1967	2 lần khám 2022,2023 HA, Mạch
	3/17/2002	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Éo; 1972	
	051202009197			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
39	Đinh Văn Thái	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Việt; 1981	Khám năm 2022 Cao 1m56; Kg 43 Loại: 4
	1/24/2003	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tre; 1980	
	051203013429			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
40	Đinh Mỏ	Nông		Nông	11/12	Đinh Anh; 1984 (Chết)	Khám năm 2022 Cao 1m55; Kg 51 Loại: 4
	12/16/2003	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đứ; 1987	
	051203007829			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
41	Đinh Văn Đặt	Nông		Nông	10/12	Đinh Biên; 1983	Khám năm 2021 Cao 1m50 Loại: 5
	9/29/2003	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sả; 1985	
	051205011251			Hiện			
				Không	Đoàn		
42	Đinh Ngọc Thuý	Nông		Nông	9/12	Đinh Dung; 1980	Khám năm 2023 Tai nạn Gãy đùi (Trái) Loại: 5
	2/17/2004	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Le; 1983	
	051204002886			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
43	Đinh Ngọc Vinh	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Éo; 1978	2 lần khám 21,23 HA, Mạch
	1/13/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị May; 1980	
	051205007792			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
44	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Niên; 1982	2 lần khám 22,24 HA, Mạch
	6/2/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mỹ Lệ; 1984	
	051205002535			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
45	Đinh Văn Thoá	Nông		Nông	9/12		2 lần khám 22,24 HA, Mạch
	12/16/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Triết; 1987	
	051205003754			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
46	Đinh Minh Trí	Nông		Nông	8/12	Đinh Tiêu; 1975	2 lần khám 22,24 HA, Mạch
	5/26/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Má; 1979	
	051205002547			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
47	Đinh Văn Thuận	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bù; 1979	Đang học Đại học Khoá học: 2023-2027 MSV: D23480201062
	2/28/2005	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Biên; 1979	
	051205010147			Hrê			
				Không	Đoàn		
48	Đinh Văn Thê	Nông		Nông	9/12	Đinh Danh; 1977 (Chết)	Khám 2023 Cao 1m 56; Kg45 Loại: 4
	1/1/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dế; 1978	
	051206002641			Hrê			
				Không	Đoàn		
49	Đinh Thông	Nông		Nông	11/12	Đinh Yêu; 1984	2 lần khám 24,25 HA, Mạch, Loại 4
	1/15/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Kim; 1986	
	051206009690			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
50	Đinh Văn Cương	Nông		Nông	8/12	Đinh Nghe; 1984	Khám 2022 Cao 1m 55; Kg45 Loại: 4
	1/20/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1986	
	051206005892			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
51	Đinh Sâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Đăng; 1956	2 lần khám 24,25 HA, Mạch, Loại 4
	10/16/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phất; 1970	
	051206002647			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
52	Đinh Thành Hội	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Di; 1973	Khám 2023 Cao 1m 56; Kg45 Loại: 4
	12/5/2006	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xênh; 1977	
	051206002599			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
53	Đinh Minh Tuấn	Nông		Nông	7/12	Đinh Văn Ngunh; 1980	Sơ tuyển 2025 Cao 1m54; Kg 45. Loại: 5
	7/10/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trím; 1980	
	051207014830			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
54	Đinh Văn Điệp	Nông		Nông	9/12	Đinh Đú; 1982	Sơ tuyển 2025 Cao 1m55; Kg 50. Loại: 5
	10/18/2007	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghiết; 1990	
	051207020316			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
55	Đinh Văn Ổn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Vui; 1978	Có anh đang tại ngũ
	1/30/2008	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nền; 1982	
	051208011402			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
56	Đinh Văn Thứ	Nông		Nông	11/12	Đinh Bì; 1971	Trường PTTH Quang Trung, Sơn Hạ
	1/1/2008	thôn Ka La, xã Sơn Linh	thôn Ka La, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé; 1972	
	051208009858			Hrê			
				Không	Đoàn		
57	Đinh Sơn	Nông		Nông	9/12	Đinh Dĩa; 1964	Khám 2022 Cao 1m 55; Kg45 Loại: 4
	10/5/2001	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hành; 1969	
	051201008863			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
58	Đinh Văn Trường	Nông		Nông	12/12	Đinh Trú; 1976 (Chết)	3 lần khám 22,23,24 HA, Mạch, Loại 4
	9/24/2001	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hùng; 1977	
	051201001651			Hrê			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Tin lành	Đoàn		
59	Đinh Văn Thọ	Nông		Nông	11/12	Đinh Lã; 1981	Khám 2023 Cao 1m54; Loại 5
	12/27/2002	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thiều; 1981	
	051202005614			Hiện			
				Không	Đoàn		
60	Đinh Văn Hà	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tra; 1983	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	10/26/2003	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị H'Ênh; 1984	
	051203009734			Hiện			
				Không	Đoàn		
61	Đinh Văn Lịch	Nông		Nông	12/12	Đinh Vê; 1980	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	10/10/2003	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhung; 1983	
	051203011863			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
62	Đinh Minh Hạ	Nông		Nông	9/12	Đinh Minh Dã; 1977	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	1/3/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hậu; 1981	
	051204007007			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
63	Lê Minh Hưng	Nông		Nông	11/12	Lê Văn Hùng; 1974	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	2/1/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Lê Thị Tuyết; 1975	
	051204005836			Kinh			
				Không	Đoàn		
64	Đinh Đạt	Nông		Nông	9/12	Đinh Cháp; 1970	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	1/14/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rung; 1970	
	051204007785			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
65	Đinh Văn Thọ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Triêm; 1966	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	11/2/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bét; 1969	
	051204009691			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
66	Đinh Văn Giang	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Nga; 1977	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	11/26/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sang; 1983	
	051204004705			Hiện			
				Không	Đoàn		
67	Đinh Văn Ê	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tria; 1982	2 lần khám 2023,2024 HA, Mạch, Loại 4
	8/23/2004	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đin; 1984	
	051204008297			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
68	Đinh Thanh Giới	Nông		Nông	9/12	Đinh Một; 1984	Khám năm 2021,2022 Cùng 1 loại bệnh: HA, Mạch
	8/21/2005	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Niên; 1985	
	051205002544			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
69	Đinh Duy Tâm	Nông		Nông	10/12	Đinh Nét; 1980	Khám năm 2021,2022 Cùng 1 loại bệnh: HA, Mạch
	3/17/2005	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhiên; 1978	
	051205005352			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
	Đinh Văn Diên	Nông		Nông	9/12	Đinh Troan; 1984	Khám năm

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
70	5/9/2005	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chối; 1984	2021,2022 Cùng 1 loại bệnh: HA, Mạch
	051205004649			Trê			
				Tin lành	Đoàn		
71	Đinh Lông	Nông		Nông	9/12	Đinh Vương; 1982	02 lần khám cùng 1 loại bệnh, năm 2024,2025
	10/15/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị K Rốp; 1983	
	051206016737			Trê			
72				Tin lành	Đoàn		Trưởng Cao Đẳng Khóa học: 2023-2026 MSV: CĐCG.23.1
	Đinh Diệu	Nông		Nông	12/12	Đinh Triều; 1973	
	2/1/2005	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1985	
73				Trê			Đang học Cao Đẳng Khóa học: 2024-2027 MSV: 01008566
	Đặng Tuấn Khôi	Nông		Nông	12/12	Đặng Thế Anh; 1982	
	11/15/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vân; 1985	
74				Kinh			Đang học Đại học Khóa học: 2023-2027 MSV: 2400005685
	Nguyễn Đăng Quang Nhật	Nông		Không	Đoàn		
	10/4/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc	12/12	Nguyễn Quốc Tân; 1970	
75				Kinh		Nguyễn Thị Phúc; 1983	Đang học Đại học Khóa học: 2024-2028
	051206011116			Không	Đoàn		
				Không			
76	Lê Thanh Thái	Nông		Nông	12/12	Lê Văn Thanh; 1984	Đang học Đại học Khóa học: 2024-2028
	3/29/2006	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	thôn Gò Da, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Bùi Thị Kim Thủy; 1983	
	051206003892			Kinh			
77				Không	Đoàn		Khám 2022 Cận thị Mắt (T), (P)
	Nguyễn Thành Công Lịch	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Hoàng Hoanh; 1971	
	12/25/2001	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Ngọc Hiền; 1979	
78				Kinh			Đang học Đại học Khóa học: 2021-2027 MSV: 2151215C264
	Đinh Minh Lợi	Nông		Không	Đoàn		
	10/21/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc	12/12	Đinh Văn Lo; 1973	
79				Trê		Đinh Thị Kiều Nhân; 1976	Khám 2023 Cao 1m56, Loại 4
	051202003478			Không	Đoàn		
				Không			
80	Đinh Văn Duy	Nông		Nông	9/12	Đinh Hà Rá; 1981	Khám 2023 Cao 1m55, Loại 4
	8/5/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Riêm; 1984	
	051202014902			Trê			
81				Không	Đoàn		Tai nạn: Bị gãy tay bên phải
	Đinh Kiên	Nông		Nông	9/12	Đinh Ka Mú; 1964	
	8/26/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thạch; 1976	
82				Trê			Khám 2024 Cao 1m54, Loại 4
	Đinh Văn Muông	Nông		Không	Đoàn		
	1/28/2002	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc	11/12	Đinh Trích; 1972	
83				Trê		Đinh Thị Mò; 1973	Khám 2024 Cao 1m54, Loại 4
	051202005526			Không	Đoàn		
				Không			
84	Đinh Hoài	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thanh; 1981	Khám 2024 Cao 1m54, Loại 4
	1/18/2003	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ri; 1982	
	051203007773			Trê			
				Không	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
82	Đình Văn Hùng	Nông		Nông	10/12	Đình Ngui; 1964	Khám 2024 Cao 1m54, Kg 42 Loại 4
	9/1/2003	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Trơ; 1972	
	051203007125			Hrê			
				Không	Đoàn		
83	Đình Văn Thương	Nông		Nông	12/12	Đình Bắg; 1984	Khám năm 2023,2024 Cận thị mắt (T), (P)
	1/16/2004	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Khú; 1984	
	051204012548			Hrê			
				Không	Đoàn		
84	Hồ Kim Khương	Nông		Nông	12/12	Hồ Kim Ngải; 1972	Khám năm 2023,2024 Cận thị mắt (T), (P)
	1/2/2004	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Phương; 1982	
	05120400867			Kinh			
				Không	Đoàn		
85	Đình Văn Kha	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Sang; 1976 (Chết)	Hoàn cảnh gia đình Lao động chính
	4/14/2004	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Roa; 1979	
	051204008124			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
86	Đình Mạnh Trung	Nông		Nông	11/12	Phan Út; 1974	Khám năm 2023,2024 Cận thị mắt (T), (P)
	3/16/2004	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thay; 1982	
	051204005109			Hrê			
				Không	Đoàn		
87	Đình Quốc Hào	Nông		Nông	11/12	Đình Văn; 1986	2 lần khám 2023,2024 Ra mô hôi bàn tay
	4/9/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Lá; 1986	
	051205009556			Hrê			
				Không	Đoàn		
88	Cao Văn Thuận	Nông		Nông	12/12	Cao Văn Đức; 1971	Khám năm 2023,2024 Cận thị mắt (T), (P)
	6/2/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trương Thị Thư; 1974	
	051205007136			Kinh			
				Không	Đoàn		
89	Đình Văn Nữ	Nông		Nông	11/12	Đình Văn Mai; 1978	Khám 2024 Cao 1m56, Loại 4
	4/20/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ben; 1979	
	051205005312			Hrê			
				Không	Đoàn		
90	Đình Văn Beo	Nông		Nông	11/12	Đình Văn Lành; 1973	Khám 2024 Cao 1m56, Loại 4
	5/10/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hốt; 1975	
	051205012984			Hrê			
				Không	Đoàn		
91	Đình Minh Lộc	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Lo; 1973	Đang học Đại học Khoa học: 2021-2027
	8/11/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Kiều Nhân; 1976	
	051205011661			Hrê			
				Không	Đoàn		
92	Huỳnh Nguyễn Nhất Vương	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Tấn Nha; 1967	Đang học Đại học Khoa học: 2023-2026 MSV: 232280090
	10/15/2005	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu Chiến; 1971	
	051205010650			Kinh			
				Không	Đoàn		
93	Lâm Như Nguyễn	Nông		Nông	12/12	Lâm Tấn Vinh; 1972	Đang học Đại học Khoa học: 2024-2027
	8/21/2006	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hằng; 1978	
	051206004605			Kinh			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
94	Đinh Thiên Tú	Nông		Không	Đoàn		Đang học Cao Đẳng Khóa học: 2025-2027 MSV: 25-0-00688
	11/2/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Văn Rô; 1985	
	051207017515			Hrê		Đinh Thị Soan; 1988	
				Tin lành	Đoàn		
95	Đinh Đa Vít	Nông		Nông	10/12	Đinh Thanh Biểu; 1982	Sơ tuyển 2025 Cao 1m55; Kg 50. Loại: 5
	11/8/2007	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	thôn Làng Ghè, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sôi; 1981	
	051207011350			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
96	Đinh Văn Bi	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hồ; 1979	Khám 2022,2023 HA, Mạch 100l/p Loại: 4
	10/23/2001	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tía; 1982	
	051201002906			Hrê			
				Không	Đoàn		
97	Đinh Minh	Nông		Nông	9/12	Đinh Bong; 1982	Khám 2023 Cao 1m54, Loại 4
	2/1/2002	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xe; 1982	
	051202012651			Hrê			
				Không	Đoàn		
98	Đinh Văn Ruộng	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Lay; 1976	2 lần khám 2023,2024 Ra mô hôi bàn tay
	1/4/2002	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rếp; 1980	
	051202007140			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
99	Đinh Đăng	Nông		Nông	9/12	Đinh Bép; 1969	Khám 2023 Cao 1m54, Loại 4
	1/20/2002	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc			
	051202009733			Hrê			
				Không	Đoàn		
100	Đinh Văn Xăm	Nông		Nông	9/12	Đinh Cu (A); 1976	Khám 2023 Bị dị dạng mũi Loại 4
	12/16/2003	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trách; 1978	
	051203010699			Hrê			
				Không	Đoàn		
101	Đinh Văn Bể	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hồ; 1979	Khám 2023 Cao 1m55 Loại 5
	11/8/2003	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tía; 1982	
	051203010526			Hrê			
				Không	Đoàn		
102	Đinh Văn Đào	Nông		Nông	9/12	Đinh Triếp; 1985	2 lần khám 2023,2024 Mạch, Ha
	6/12/2004	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Hên; 1984	
	05120413643			Hrê			
				Không	Đoàn		
103	Đinh Thanh	Nông		Nông	9/12	Đinh Trang; 1977	3 lần khám 2022,2023,2024 Ra mô hôi bàn tay
	3/10/2004	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lệ; 1980	
	051204013106			Hrê			
				Không	Đoàn		
104	Đinh Nuôi	Nông		Nông	10/12	Đinh Văn Lay; 1976	Có anh đang tại ngũ
	1/27/2008	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Rếp; 1980	
	051208006933			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
105	Đinh Thiên Hoa	Nông		Nông	9/12	Đinh Sinh; 1987	Khám năm 2020
	1/5/2008	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	thôn Làng Xinh, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lý; 1991	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
105	051208005046			Không			Cao 1m 49, Loại 5
				Không	Đoàn		
106	Đình Văn Sĩ	Nông		Nông	9/12	Đình Hà Chết; 1967	Khám năm 2020,2021 Cao 1m 55, Loại 5
	5/4/2001	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nú; 1980	
	051201012878			Không			
107				Không	Đoàn		Thừa 2 ngón tay Khám 2020, Loại 4
	Đình Văn Mâu	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Dêu; 1978	
	5/17/2001	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Tàu; 1978	
	051201002971			Không			
108				Không	Đoàn		Khám 2022,2023 HA, Mạch 100l/p Loại: 4
	Đình Văn Dý	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Di; 1964	
	2/10/2001	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Trê; 1964	
	051202011834			Không			
109				Không	Đoàn		Khám năm 2020,2021 Cao 1m 55, Loại 5
	Đình Văn Sang	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Việt; 1959	
	12/1/2002	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hăm; 1960	
	051202009346			Không			
110				Không	Đoàn		Khám năm 2024 Cao 1m 56, Loại 4
	Đình Văn Bá	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Trêu; 1968	
	5/7/2003	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Chiếc; 1973	
	051203010390			Không			
111				Không	Đoàn		Khám năm 2023,2024 Cao 1m 56, Loại 4
	Đình Văn Mìn	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Troa; 1943	
	10/21/2004	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Xa; 1967	
	051204012255			Không			
112				Không	Đoàn		Khám năm 2023,2024 Cao 1m 56, Loại 4
	Đình Văn Hứa	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Dêu; 1973	
	3/20/2004	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Tàu; 1978	
	051204009680			Không			
113				Không	Đoàn		Đang học Đại học Khoá học: 2025-2029
	Đình Văn Lông	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Mãi; 1977	
	9/27/2005	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Su; 1979	
	051205005727			Không			
114				Không	Đoàn		Đang học Cao Đẳng Khoá học: 2025-2027
	Đình Văn Kiệt	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Thầy; 1982	
	3/14/2005	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sung; 1984	
	051205005710			Không			
115				Không	Đoàn		Đang học Đại học Khoá học: 2025-2029
	Đình Xuân Chí	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Bay; 1983	
	12/16/2006	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thu; 1978	
	05120601289			Không			
116				Không	Đoàn		Sơ tuyển 2025 Cao 1m51; Kg 45. Loại: 5
	Đình Văn Kiên	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Ngút; 1987	
	9/23/2007	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	thôn Xà Ấy, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thủy; 1985	
	051207016492			Không			
	Đình Văn Nghiêm	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Rắt; 1963	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
117	11/18/2002	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xí; 1960	Khám năm 2020 Ra mô hôi bàn tay Loại 4
	051202004724			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
118	Đinh Văn Huynh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Phê; 1982	Khám năm 2022 Cao 1m 56, Loại 4
	4/26/2001	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thu; 1984	
	051206012948			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
119	Đinh Văn Khô	Nông		Nông	8/12	Đinh Lắm; 1983	Khám năm 22,23 Ra mô hôi bàn tay Loại 4
	1/23/2001	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1979	
	051201001727			Hrê			
				Không	Đoàn		
120	Đinh Văn Lược	Nông		Nông	9/12	Đinh Lắm; 1983	Khám năm 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	11/3/2002	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thê; 1979	
	051202010531			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
121	Đinh Hồng Lương	Nông		Nông	12/12	Đinh Hồng Đề; 1956 (Chết)	Hoàn cảnh gia đình Nuôi mẹ già
	8/20/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chở; 1966	
	051203001378			Hrê			
				Không	Đoàn		
122	Đinh Mông Vương	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thành; 1980	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	10/25/2003	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thuý; 1984	
	051203012945			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
123	Đinh Văn Lế	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ly; 1976	Khám năm 2023, 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	12/16/2004	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trễ; 1979	
	051204011932			Hrê			
				Không	Đoàn		
124	Đinh Văn Nghiệp	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Rét; 1963	Khám năm 2024 Cao 1m 56, Loại 4
	7/8/2004	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xí; 1960	
	051204014656			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
125	Đinh Văn Khây	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Quên; 1978	Khám năm 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	1/1/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bó; 1984	
	051205007040			Hrê			
				Không	Đoàn		
126	Đinh Văn Quyển	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Chương; 1984	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
	4/22/2005	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thanh; 1985	
	051205007585			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
127	Đinh Văn Kiệt	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Hen; 1987	Khám năm 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	2/3/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhanh; 1983	
	051206005652			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
128	Đinh Văn Chiến	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Linh; 1979	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
	7/12/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sung; 1980	
	051206007110			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
129	Đinh Văn Mứch	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Vành; 1978	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	11/14/2006	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phương; 1980	
	051206005027			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
130	Đinh Văn Kiệt	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Cầu; 1983	Có anh đang tại ngũ
	1/20/2007	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	thôn Làng Gung, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sợ; 1984	
	051207009006			Hrê	Đoàn		
				Không			
131	Đinh Văn Dế	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Dôi; 1966	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	2/5/2001	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bêm; 1972	
	051201006075			Hrê			
				Không	Đoàn		
132	Đinh Văn Thá	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Mừng; 1978	Có em đang tại ngũ
	5/23/2002	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Điều; 1982	
	051202010985			Hrê			
				Không	Đoàn		
133	Đinh Văn Thê	Nông		Nông	9/12	Đinh Ra Ghi; 1964	Có anh đang tại ngũ
	4/20/2005	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khai; 1968	
	051205003826			Hrê			
				Không	Đoàn		
134	Nguyễn Ngọc Dư	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Văn Công; 1976	Đang học Đại học Khoá học: 2025-2029 MSV:23C0214
	9/10/2005	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Vô Thị Sương; 1976	
	051205005934			Kinh			
				Không	Đoàn		
135	Đinh Quốc Long	Nông		Nông	12/12	Đinh Lạc; 1983	Đại học Phạm Văn Đồng Khoá học (2024-2028) MSV: D24140211007
	12/26/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ly; 1988	
	051206010091			Hrê			
				Không	Đoàn		
136	Đinh Văn Lê	Nông		Nông	9/12	Đinh Choa; 1965	Có anh đang tại ngũ
	6/16/2006	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lúi; 1968	
	051206010044			Hrê			
				Không	Đoàn		
137	Đinh Minh Hợp	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sít; 1985	Sơ tuyển 2025 Cao 1m52; Kg 61. Loại: 5
	12/20/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phế; 1982	
	051207016390			Hrê			
				Không	Đoàn		
138	Đinh Thái Toàn	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thê; 1986	Sơ tuyển 2025 Cao 1m54; Kg 44. Loại: 5
	3/19/2007	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Khải; 1988	
	051207017435			Hrê			
				Không	Đoàn		
139	Đinh Thành Nguyễn	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Thuý; 1985	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	1/21/2008	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	thôn Làng Mon, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sơn; 1984	
	051208002414			Hrê			
				Không	Đoàn		
140	Đinh Văn Minh	Nông		Nông	3/12	Đinh Văn Bối; 1981	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	1/23/2001	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mãi; 1984	
	051201006282			Hrê			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Không	Đoàn		
141	Đinh Viên	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Thông; 1976	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	4/15/2001	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thom; 1978	
	051201009279			Hiện			
				Không	Đoàn		
142	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Thai; 1982	Cao đẳng Phương Đông Khoá học: 2025
	3/23/2003	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị In; 1986	
	051203003291			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
143	Võ Minh Kim	Nông		Nông	12/12	Võ Văn Dũng; 1968	Đại học Kiến trúc-ĐN Khoá học: 2020-2025 MSV: 205190012
	8/13/2003	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Tôn Thị Kim Hương; 1972	
	051202006591			Kinh			
				Không	Đoàn		
144	Lê Minh Trục	Nông		Nông	12/12	Lê Minh Trình; 1970	ĐH Tôn Đức Thắng Ngành TĐTT
	10/15/2003	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trương Thị Hạnh; 1972	
	051203006682			Kinh			
				Không	Đoàn		
145	Đinh Văn Thạch	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Lết; 1972	Có anh đang tại ngũ
	5/15/2006	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Píp; 1975	
	051206006806			Hiện			
				Không	Đoàn		
146	Đinh Văn Lý	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Dút; 1983	Có anh đang tại ngũ
	9/2/2007	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	thôn Đồng Sạ, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mên; 1986	
	051207019909			Hiện			
				Không	Đoàn		
147	Đinh Văn Đàm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ni; 1969	2 lần khám 2020,2021 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	3/11/2001	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Cân; 1975	
	051201010980			Hiện			
				Không	Đoàn		
148	Đinh Văn Tít	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Ngút; 1969	2 lần khám 2022,2023 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	2/2/2001	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Xong; 1975	
	051201003190			Hiện			
				Không	Đoàn		
149	Đinh Văn Lợi	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bên; 1964	2 lần khám 2023,2024 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
	7/8/2003	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ngón; 1968	
	051203009282			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
150	Đinh Nguyên Chung	Nông		Nông	12/12	Đinh Xuân Thuý; 1984	Đại học Công Nghệ TP. HCM
	4/24/2003	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Di; 1983	
	051203008761			Hiện			
				Không	Đoàn		
151	Đào Quang Huy	Nông		Nông	12/12	Đào Văn Hạnh; 1976	Đại học Đông Á (Ngành Ôtô)
	11/20/2004	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Vũ Thị Nhi; 1982	
	051204008837			Kinh			
				Không	Đoàn		
152	Cao Thành Lộc	Nông		Nông	12/12	Cao Đức Thắng; 1976	Đại học Duy Tân
	12/16/2004	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Trần Thị Thu Thuý; 1978	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
152	051204008403			Kinh			Đà Nẵng (Ngành Y)
				Không	Đoàn		
153	Đinh Xăng Sang 9/4/2006 051206008009	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	12/12	Đinh Văn Trí; 1974 (Chết) Đinh Thị Sô; 1981	Cao đẳng Kỹ Nghệ HCM Khoá học: 2024-2027 MSV: 01008649
				Không	Đoàn		
154	Đào Quang Duy 10/2/2007 051207002348	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Kinh	12/12	Đào Văn Hạnh; 1976 Vũ Thị Nhi; 1982	Đại học Đông Á (Ngành Ôtô)
				Không	Đoàn		
155	Đinh Văn Su 6/13/2006 051206015042	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn K Lết; 1970 Đinh Thị Sang; 1977	2 lần khám 2024,2025 Cùng 1 loại bệnh Mạch, HA
				Không	Đoàn		
156	Đinh Quốc Thiện 8/26/2006 051206011120	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Mách; 1982 Đinh Thị Thiểu; 1988	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
				Không	Đoàn		
157	Đinh Văn Quỳnh 7/12/2006 051206011236	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	12/12	Đinh Văn Trí; 1959 Đinh Thị Túp; 1965	Khám năm 2023 Cao 1m 54, Loại 4
				Không	Đoàn		
158	Đinh Xuân Trịnh 2/5/2008 051208009672	Nông thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trắng, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	11/12	Đinh Xuân Thêu; 1983 Đinh Thị Xâm; 1981	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
				Không	Đoàn		
159	Đinh Văn Khuyến 5/15/2001 051201003678	Nông thôn Làng Lùng, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn Xa; 1973 Đinh Thị Mên; 1978	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
				Không	Đoàn		
160	Đinh Văn Leo 4/18/2002 051202006581	Nông thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn Dem; 1979 Đinh Thị Thu; 1980	Khám năm 21,22 Cao 1m 54, Loại 4
				Tin lành	Đoàn		
161	Đinh Văn Nghĩa 10/20/2002 051202003998	Nông thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn Thái; 1978 Đinh Thị Rá; 1981	Khám năm 2022 Cao 1m 55, Loại 4
				Không	Đoàn		
162	Đinh Hoai 11/18/2003 051203007773	Nông thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn Thành; 1982 Đinh Thị Ry; 1984	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
				Không	Đoàn		
163	Đinh Văn Sơn 3/2/2003 051203006791	Nông thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Nông Phụ thuộc Hrê	9/12	Đinh Văn Mất; 1980 Đinh Thị Thăng; 1985	Khám năm 2022 Cao 1m 53, Loại 4
				Không	Đoàn		
	Đinh Văn Huê	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Đốt; 1980	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
164	6/16/2003	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ngôn; 1983	Khám năm 2021 Cao 1m 53, Loại 4
	05120301653			Hiện			
				Không	Đoàn		
165	Đinh Văn Hiếu	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Peo; 1983	Khám năm 2021 Cao 1m 55, Loại 4
	3/8/2003	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghiêm; 1983	
	051203011712			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
166	Đinh Văn Hạ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Duốt; 1985	Khám năm 2023 Cao 1m 55, Loại 4
	4/14/2005	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Soan; 1985	
	051205012377			Hiện			
				Không	Đoàn		
167	Đinh Văn Quyền	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Sen; 1983	Khám năm 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	6/23/2006	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Pha; 1987	
	051206009621			Hiện			
				Không	Đoàn		
168	Đinh Văn Xâm	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Thá; 1980	Khám năm 2024 Cao 1m 55, Loại 4
	7/19/2006	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thừa; 1980	
	051206011061			Hiện			
				Không	Đoàn		
169	Đinh Xuân Dĩ	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Thơ; 1977	Sơ tuyển 2025 Cao 1m55; Kg 60. Loại: 5
	10/21/2007	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	thôn Làng Trá, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghe; 1980	
	051207017950			Hiện			
				Không	Đoàn		
170	Đinh Xuân Hiếu	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Lương; 1984	Khám năm 22, 23 Cao 1m 55, Loại 4
	1/7/2001	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tuyết; 1984	
	051201008117			Hiện			
				Không	Đoàn		
171	Đinh Văn Triều	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sứa; 1970	Khám năm 2022 Bị (Bệnh Phổi)
	6/22/2003	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Quỳnh; 1971	
	051203013372			Hiện			
				Không	Đoàn		
172	Đinh Văn Thân	Nông		Nông	9/12	Đinh Rô; (Chết)	Khám năm 22, 23 Cao 1m 55, Loại 4
	9/23/2005	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sơn; 1983	
	051205011932			Hiện			
				Tin lành	Đoàn		
173	Đinh Văn Tờ	Nông		Nông	11/12	Đinh Minh Nhiệt; 1972	Sơ tuyển 2025 Cao 1m52; Kg 51. Loại: 5
	1/16/2008	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thay; 1976	
	051208012727			Hiện			
				Không	Đoàn		
174	Đinh Văn Nhuận	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Lang; 1985	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	1/11/2008	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ná; 1987	
	051208008226			Hiện			
				Không	Đoàn		
175	Đinh Sang Pha	Nông		Nông	11/12	Đinh Hợi; 1984	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	1/21/2008	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	thôn Làng Lũng, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nước; 1984	
	051208014041			Hiện			
				Không	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
176	Đình Cường	Nông		Nông	9/12	Đình Dinh; 1962	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	8/28/2001	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nhin; 1957	
	051201009416			Không			
				Không	Đoàn		
177	Đình Văn Thi	Nông		Nông	9/12	Đình Xanh; Chết	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	1/19/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Dố; 1969	
	051202003479			Không			
				Không	Đoàn		
178	Đình Phương Ngọc Thọ	Nông		Nông	9/12	Đình Ngút; 1964	3 lần khám 2022, 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	6/7/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nủ; 1969	
	051202008712			Không			
				Tin lành	Đoàn		
179	Đình Văn Đen	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Trờ; 1975	Khám 2022 Cận thị Mắt (T), (P)
	6/9/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hương; 1977	
	051202006083			Không			
				Không	Đoàn		
180	Đình Văn Nàn	Nông		Nông	12/12	Đình B Rĩa; 1964	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	12/12/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bóp; 1981	
	051202007280			Không			
				Không	Đoàn		
181	Đình Văn Toàn	Nông		Nông	9/12	Đình B Ríp; 1964	Khám 2022 Cận thị Mắt (T), (P)
	10/15/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Reo; 1973	
	051202011933			Không			
				Tin lành	Đoàn		
182	Đình Văn Rinh	Nông		Nông	8/12	Đình Pa Riếp; 1970	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	10/12/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bảy; 1979	
	051202004988			Không			
				Tin lành	Đoàn		
183	Đình Văn Diệm	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Thành; 1977	3 lần khám 2022, 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	8/1/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hóm; 1980	
	051202008781			Không			
				Không	Đoàn		
184	Đình Văn Thục	Nông		Nông	9/12	Đình Bí Lắc; 1972	3 lần khám 2022, 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	11/10/2002	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nào; 1988	
	051202011933			Không			
				Không	Đoàn		
185	Đình Sang Tiên Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đình Sang Trê; 1968	Khám 2022 Tâm thần kinh
	2/2/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Niên; 1973	
	051203006893			Không			
				Tin lành	Đoàn		
186	Đình Văn Chuối	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Trích; 1973	Khám 2022 Cao 1m55, Loại 5
	12/10/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nủ; 1976	
	051203009974			Không			
				Không	Đoàn		
187	Đình Văn Đậu	Nông		Nông	8/12	Đình Văn Néo; 1974	Khám 2022 Cao 1m50, Loại 6
	3/13/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ba; 1987	
	051203011283			Không			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
188				Không	Đoàn		Khám 2022 Cận thị Mắt (T)
	Đình Ca	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Đình; 1962	
	4/27/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nhin; 1957	
	051203012939			Hrê			
189				Tin lành	Đoàn		Khám 2021 Cao 1m51, Loại 6
	Đình Chí Thuận	Nông		Nông	11/12	Đình Văn Hai; 1981	
	7/10/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Săm; 1983	
	051203010106			Hrê			
190				Tin lành	Đoàn		Khám 2024 Cao 1m55, Loại 6
	Đình Văn Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Trai; 1978	
	11/29/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sanh; 1979	
	051203012338			Hrê			
191				Không	Đoàn		Khám 2024 Cao 1m55, Loại 6
	Đình Văn Hiếu	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Đức; 1980	
	11/27/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thảo; 1985	
	051203002011			Hrê			
192				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đình Văn Cầu	Nông		Nông	9/12	Đình Trái; 1963	
	3/14/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bốp; 1965	
	051203012296			Hrê			
193				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đình Văn Dân	Nông		Nông	9/12	Đình Ốt; 1975	
	1/2/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Na; 1981	
	051203009872			Hrê			
194				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đình Văn Rí	Nông		Nông	9/12	Đình Pa Riếp; 1970	
	10/2/2004	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Báy; 1979	
	051204009804			Hrê			
195				Tin lành	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đình Văn Dân	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Ốt; 1985	
	1/2/2003	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Na; 1981	
	051203009872			Hrê			
196				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đình Thông	Nông		Nông	10/12	Đình Tắt; 1980	
	3/4/2004	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Côm; 1984	
	051204005251			Hrê			
197				Không	Đoàn		Khám 2024 Biến dạng lòng ngực
	Đình Văn Hồng	Nông		Nông	9/12	Đình Thăn; 1972	
	2/15/2004	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nếp; 1973	
	051204011152			Hrê			
198				Tin lành	Đoàn		Khám 2022 Cận thị Mắt (T), (P)
	Đình Văn Khíp	Nông		Nông	8/12	Đình Văn Bay; 1979	
	3/27/2004	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Hương; 1975	
	051204006114			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024
	Đình Văn Bít	Nông		Nông	12/12	Đình Néo; 1983	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
199	11/4/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ái; 1984	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	051205009125			Hrê			
				Không	Đoàn		
200	Đinh Văn Thu	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Khàn; 1972 (Chết)	Khám 2023 Mạch, HA
	5/28/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bảy; 1979	
	051205004374			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
201	Đinh Dương Thuận	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Dũng; 1984	Khám 2023 Cao 1m55. Loại 5
	1/12/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thoa; 1986	
	051205011486			Hrê			
				Không	Đoàn		
202	Đinh Minh Hoàng	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Bầm; 1985	Cao đẳng Việt Hàn Khoá học: 2023-2026
	12/30/2005	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Triều; 1985	
	051205005224			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
203	Đinh Văn Trường	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Manh; 1984	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	2/28/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bước; 1986	
	051206003735			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
204	Đinh Văn Dân	Nông		Nông	12/12	Đinh Minh Kề; 1975	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	1/17/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Dục; 1987	
	051206011819			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
205	Đinh Văn Trời	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Bíc; 1964	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	2/4/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trum; 1965	
	051206011466			Hrê			
				Không	Đoàn		
206	Đinh Hoàng Tinh	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Đà; 1979	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	8/24/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Băng; 1980	
	051206012397			Hrê			
				Không	Đoàn		
207	Đinh Văn Hoàn	Nông		Nông	11/12	Đinh Ka Lôi; 1982	Khám 2024 Cao 1m 55. Loại 5
	11/7/2006	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sĩ; 1989	
	051206011221			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
208	Đinh Hiệp	Nông		Nông	9/12	Đinh Hoanh; (Chết)	Sơ tuyển 2025 Cao 1m52; Kg 47. Loại: 5
	1/24/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nú; 1973	
	051207014922			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
209	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Sư; 1984	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	12/24/2007	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mập; 1985	
	051207016100			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
210	Đinh Sơn Hà	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Hồ; 1979	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	1/26/2008	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	thôn Làng Rí, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Lai; 1987	
	051208012537			Hrê			
				Không	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
211	Đình Phương Duy Ngọc	Nông		Nông	10/12	Đình Văn Mân; 1973	Khám 2020,2022 Cận thị mắt (P)
	6/17/2001	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Banh; 1976	
	051201004570			Hrê			
				Không	Đoàn		
212	Đình Minh Huệ	Nông		Nông	11/12	Đình Ta Vét; Chết	Khám 2020,2022 Cao 1m 55. Loại 5
	3/10/2001	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thế; 1981	
	051201001820			Hrê			
				Không	Đoàn		
213	Đình Phương Ngọc Thọ	Nông		Nông	9/12	Đình Ngút; 1969	3 lần khám 2022,2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	6/17/2002	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nú; 1969	
	051202006913			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
214	Đình Văn Dy	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Ết; 1970	Khám 2022 Cao 1m 51; Kg45 Loại: 6
	2/26/2002	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Na; 1968	
	051202004427			Hrê			
				Không	Đoàn		
215	Đình Văn Hiếu	Nông		Nông	9/12	Đình Vun; 1964	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	11/27/2003	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Đứ; 1968	
	051202008552			Hrê			
				Không	Đoàn		
216	Đình My Hoan	Nông		Nông	12/12	Đình Ua; 1964	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	2/17/2004	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thước; 1976	
	051204012133			Hrê			
				Không	Đoàn		
217	Đình Văn Lan	Nông		Nông	8/12		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	2/1/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nghinh; 1986	
	051205011870			Hrê			
				Không	Đoàn		
218	Đình Tuấn Kiệt	Nông		Nông	12/12	Đình Minh Trí; 1983	Trường Cao Đẳng Y Khoá học: 2024-2027
	6/12/2005	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Minh; 1985	
	051205005248			Hrê			
				Không	Đoàn		
219	Đình Y Văn	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Tin; 1979	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	11/30/2006	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nhắc; 1980	
	051206015043			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
220	Đình Văn Nhung	Nông		Nông	10/12	Đình Si; 1979	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	9/19/2006	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Siêng; 1986	
	051206012090			Hrê			
				Không	Đoàn		
221	Đình Văn Loan	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Hoa; 1978	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	10/1/2006	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Báy; 1982	
	051206008849			Hrê			
				Không	Đoàn		
222	Đình Tấn Duy	Nông		Nông	10/12	Đình Văn Suốt; 1983	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	2/13/2008	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	thôn Đồng Giang, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sấm; 1986	
	051208011895			Hrê			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
223	Nguyễn Quốc Cảnh	Nông		Không	Đoàn		Khám 202 Gãy xương vai Mạch, HA
	10/27/2001	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc	9/12	Nguyễn Anh Phong; 1981	
	051201005604			Kinh		Nguyễn Thị Hồng Thu; 1984	
				Không	Đoàn		
224	Nguyễn Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Văn Đố; 1968	Khám 2021 Cao 1m50; Kg 54 Loại: 5
	1/4/2002	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Tuyền; 1977	
	051202010660			Kinh			
				Không	Đoàn		
225	Phạm Tấn Chương	Nông		Nông	9/12	Phạm Thanh Tâm; 1966	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	10/7/2003	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Ngô Thị Phương; 1968	
	051203006267			Kinh			
				Không	Đoàn		
226	Trần Nguyên Vũ	Nông		Nông	12/12	Trần Văn Anh; 1977	Khám 2022 Cận thị Mắt (T), (P)
	10/25/2003	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lệ Thu; 1980	
	051203012671			Kinh			
				Không	Đoàn		
227	Trần Nguyễn Sơn Minh	Nông		Nông	11/12	Trần Đức Quang; 1966	Trương Đại học HCM Khoá học 2023-2027
	6/7/2004	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Việt; 1970	
	051204013592			Kinh			
				Không	Đoàn		
228	Ngô Thanh Sơn	Nông		Nông	12/12	Ngô Thanh Trà; 1976	Đại học Kiến trúc Đà Nẵng
	4/5/2004	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Minh Thư; 1979	
	051204011496			Kinh			
				Không	Đoàn		
229	Nguyễn Nhật Trường	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Đức Vinh; 1976	Đại học Đông Á-ĐN Khoá học: 2024-2028 MSV: 109792
	12/22/2006	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Hồng Bích; 1977	
	051206004733			Kinh			
				Không	Đoàn		
230	Tô Hiếu Nhân	Nông		Nông	12/12	Tô Hiếu Thành; 1978	Đại học Duy Tân - ĐN Khoá học: 2024-2029 MSV: 30211127755
	12/12/2006	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bích Tân; 1982	
	051206006253			Kinh			
				Không	Đoàn		
231	Nguyễn Long Nhật	Nông		Nông	12/12	Nguyễn Thanh Hải; 1979	Đại học BK- HCM Khoá học: 2025-2029 MSV: 2510180
	8/8/2007	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	thôn Gò Đồn, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Ngân; 1983	
	051207022154			Kinh			
				Không	Đoàn		
232	Lý Anh Việt	Nông		Nông	9/12	Lý Văn Hạnh; 1969	Khám 2022 Chống mặt tâm Thần kinh
	2/14/2001	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Hồng Thanh; 1973	
	051201001626			Kinh			
				Không	Đoàn		
233	Đinh A Dương	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Hoa; 1982	Khám 2019 Cao 1m54, Loại 6
	1/7/2001	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Bước; 1979	
	051201004790			Hrê			
				Không	Đoàn		
234	Đinh Văn Tiêm	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Tranh; 1975	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh
	3/20/2002	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mông; 1979	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
234	051202011969			Không	Đoàn		Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đinh Lâm Huyền	Nông		Nông	12/12	Đinh Phúc Hà; 1982 (c)	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	11/10/2003	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thủy; 1983	
235	051203003862			Không	Đoàn		
	Đinh Văn Phu	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Ghế; (c)	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	6/30/2003	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sim; 1981	
	051203008521			Không	Đoàn		
236	Đinh Văn Hí	Nông		Nông	11/12	Đinh Văn Sãi; 1980	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	12/6/2003	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Biệt; 1981	
	051203010321			Không	Đoàn		
237	Võ Tấn Đoàn	Nông		Nông	12/12	Võ Tấn Thu; 1967	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	6/22/2003	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Phạm Thị Bình; 1967	
	051203010477			Kinh			
238				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đinh Phúc Lợi	Nông		Nông	12/12	Đinh Lý; 1970	
	2/20/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga; 1969	
239	051204012753			Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
				Tin lành			
	Đinh Văn Nhiều	Nông		Nông	9/12	Đinh Ngát; 1977	
240	2/20/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Ninh; 1980	Khám 2021 Cao 1m50; Kg 54 Loại: 5
	051204009033			Không			
				Tin lành	Đoàn		
241	Phạm Minh Trung	Nông		Nông	9/12	Phạm Ngọc Minh; 1969	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	5/23/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Hương; 1973	
	051204008923			Kinh			
242				Không	Đoàn		Khám 2021 Cao 1m50; Kg 54 Loại: 5
	Đinh Văn Xiết	Nông		Nông	8/12	Đinh Rôm; 1960	
	3/1/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Đứ; 1962	
243	051204005091			Không	Đoàn		Khám 2023 Cao 1m55; Kg 54 Loại: 4
	Đinh Thanh Hải	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Xa; 1976	
	3/10/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Loan; 1980	
244	051204011975			Không	Đoàn		Khám 2021 Cao 1m50; Kg 54 Loại: 5
	Đinh Văn Sân	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Yên; 1979	
	8/24/2004	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sun; 1986	
245	051204008942			Không	Đoàn		Khám 2023 Thùng màng nhi (T)
	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Róc; 1972	
	3/11/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chenh; 1985	
	051205012137			Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024
				Không			
	Đinh Văn Thứ	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tuấn; 1987	

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
246	8/9/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Trang; 1981	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	051205010777			Hrê			
				Không	Đoàn		
247	Đinh Rư Ni	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Khoa; 1981	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	3/10/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Phân; 1982	
	051205004050			Hrê			
248				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đinh Văn Lành	Nông		Nông	8/12	Đinh Văn Thai; 1977	
	10/9/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Gay; 1974	
249				Hrê			2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	051205004047			Không	Đoàn		
249	Trần Văn Cẩm	Nông		Nông	12/12	Trần Tây; 1966	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	6/3/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Hoàng Thị Minh Trinh; 1975	
	051205012430			Kinh			
250				Không	Đoàn		Cao đẳng Việt Hàn Khóa học: 2023-2026 MSV: CĐCG.23.1
	Đinh Nhật Khoa	Nông		Nông	12/12	Đinh Văn Phát; 1972	
	3/19/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thâm; 1984	
251				Hrê			Cao đẳng Việt Hàn Khóa học2023-2026 MSV: CĐCG.23.1
	Đinh Văn Hải	Nông		Nông	12/12	Đinh Mang; 1978	
	6/11/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Chờ; 1982	
252				Hrê			Trương Đại học Đông Á Khóa học 2023-2027 MSV: 103924
	051205012137			Không	Đoàn		
252	Bùi Cao Vinh	Nông		Nông	12/12	Bùi Tấn Phan; 1960	Trương Đại học Đông Á Khóa học 2023-2027 MSV: 103924
	6/20/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Bùi Thị Lương; 1962	
	051205008712			Kinh			
253				Không	Đoàn		Đang học Đại học Phạm Văn Đồng
	Phan Đình Tiền	Nông		Nông	12/12	Phan Út; 1971	
	7/18/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Bạch Thị Lựu; 1970	
254				Kinh			Đang học Đại học Phạm Văn Đồng
	051205013177			Không	Đoàn		
254	Võ Tấn Đạt	Nông		Nông	12/12	Võ Tấn Phong; 1974	Đang học Đại học Phạm Văn Đồng
	7/2/2005	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thùy Trang; 1981	
	051205005429			Kinh			
255				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đinh Minh Quyết	Nông		Nông	9/12		
	11/30/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Sư; 1982	
256				Hrê			2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	051206004882			Tin lành	Đoàn		
256	Đinh Văn Cứu	Nông		Nông	9/12	Đinh Văn Tiết; 1985	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	10/6/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mù; 1988	
	051206011093			Hrê			
257				Không	Đoàn		2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	Đinh A Cẩm	Nông		Nông	9/12	Đinh Mừng; 1987	
	11/21/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tách; 1988	
257				Hrê			2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	051206006677			Không	Đoàn		

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
258	Đình Văn Vi	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Sãi; 1980	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	1/14/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Biệt; 1981	
	051206009884			Không			
				Không	Đoàn		
259	Đình Ngọc Huy	Nông		Nông	9/12	Đình Chêm; 1986	2 lần khám 2023, 2024 Cùng 1 loại bệnh HA, Mạch
	11/11/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sanh; 1985	
	051206002919			Không			
				Tin lành	Đoàn		
260	Đình Minh Chí	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Bít; 1983	Khám 2024 Cận thị mắt (T), (P)
	12/27/2006	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thủy; 1984	
	051206011550			Không			
				Không	Đoàn		
261	Đình Văn Hoàng	Nông		Nông	9/12	Đình Trì; 1984	Sơ tuyển 2025 Cao 1m55; Kg 49. Loại: 5
	9/1/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Thay; 1984	
	51207015622			Không			
				Không	Đoàn		
262	Huỳnh Tấn Quang Minh	Nông		Nông	12/12	Huỳnh Tấn Tân; 1971	Đang học Đại học Phạm Văn Đồng
	7/20/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Lê Thị Trúc; 1978	
	051207016742			Kinh			
				Không	Đoàn		
263	Võ Tấn Nhân	Nông		Nông	12/12	Võ Tấn Danh; 1978	Đang học Đại học TP. Hồ Chí Minh
	7/27/2007	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	thôn Làng Rê, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Hiền; ©	
	051207021932			Kinh			
				Không	Đoàn		
264	Đình Văn Huyền	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Trum; 1980	Khám 2022 Chống mặt tâm Thần kinh
	5/9/2001	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Rai; 1982	
	051201012928			Không			
				Không	Đoàn		
265	Đình Văn Trị	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Nga; 1971	Khám 2019 Cao 1m52, Loại 6
	10/1/2001	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Dó; 1980	
	051201003427			Không			
				Tin lành	Đoàn		
266	Đình Văn Phia	Nông		Nông	9/12	Đình K Lết; 1972	3 lần khám năm 21, 22,23 Loại: 4
	7/1/2002	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Miu; 1978	
	051202012215			Không			
				Tin lành	Đoàn		
267	Đình Văn Nghi	Nông		Nông	8/12	Đình Hoài Tâm; 1983	Khám 2018 Cao 1m50, Loại 6
	10/1/2002	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Đài; 1985	
	051202013345			Không			
				Không	Đoàn		
268	Đình Văn Thi	Nông		Nông	9/12	Đình Xít; 1964	2 lần khám năm 2019, 2022 Loại: 4
	6/6/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bể; 1976	
	051203011155			Không			
				Tin lành	Đoàn		
269	Đình Im	Nông		Nông	9/12	Đình Trê; 1962	Khám năm 21,22 Cận thị mắt (T), (P); Loại 5
	5/25/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Nga; 1966	
	051203010376			Không			

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, Chuyên môn kỹ thuật - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do Tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Tin lành	Đoàn		
270	Đình Văn Hùng	Nông		Nông	9/12	Đình K Lết; 1972	2 lần khám năm 2020, 2023 Loại: 4
	12/20/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Miu; 1978	
	051203006083			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
271	Đình Hồng Lâm	Nông		Nông	12/12	Đình Thanh Vin; 1977	2 lần khám năm 2021, 2022 Loại: 4
	10/17/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Bình; 1977	
	051203008031			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
272	Đình Văn Éo	Nông		Nông	9/12	Đình Văn Thuốc; 1980	2 lần khám năm 2022, 2023 Loại: 4
	9/13/2003	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Khênt; 1983	
	051203011081			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
273	Đình Văn Hiền	Nông		Nông	12/12	Đình Văn Điếp; 1980	Khám năm 2024 Cao 1m55; Loại 5
	8/4/2004	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Sanh; 1985	
	051204012150			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
274	Đình Văn Huy	Nông		Nông	12/12	Đình Hiêu; 1982	2 lần khám năm 2024, 2025 HA, Mạch
	9/1/2005	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Đú; 1982	
	051205013784			Hrê			
				Tin lành	Đoàn		
275	Đình Lê Vi Ký	Nông		Nông	11/12	Đình Sương; 1977	Đang học PTTH Quang Trung Sơn hạ
	1/26/2008	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	thôn Tà Đình, xã Sơn Linh	Phụ thuộc		Đình Thị Ngà; 1980	
	051208006458			Hrê			
				Không	Đoàn		